

## KẾ HOẠCH

### Thực hiện kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 trên địa bàn Thành phố

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;

Căn cứ Chỉ thị số 22/CT-TTg ngày 23/7/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 817/QĐ-TTg ngày 09/8/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024”;

Căn cứ Thông tư số 08/2024/TT-BTNMT ngày 31/7/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về thống kê, kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất;

Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Kế hoạch thực hiện kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 Thành phố, như sau:

#### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

##### 1. Mục đích

- Đánh giá thực trạng tình hình quản lý, sử dụng đất đai của từng đơn vị hành chính các cấp xã, huyện, Thành phố làm cơ sở đánh giá tình hình quản lý, sử dụng đất đai của các cấp trong giai đoạn năm 2019 - 2024, từ đó đề xuất cơ chế, chính sách, biện pháp nhằm tăng cường quản lý nhà nước về đất đai, nâng cao hiệu quả sử dụng đất;

- Làm cơ sở cho việc điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất các cấp giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

- Cung cấp chỉ tiêu thống kê thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia; phục vụ nhu cầu thông tin đất đai cho các hoạt động kinh tế- xã hội, quốc phòng, an ninh và các nhu cầu khác.

##### 2. Yêu cầu

- Việc kiểm kê đất đai năm 2024 thực hiện theo quy định tại Điều 9 về phân loại đất của Luật Đất đai năm 2024, đồng thời trong kỳ kiểm kê đất đai này sẽ thực hiện đánh giá về tình hình quản lý, sử dụng đất sản xuất, canh tác hàng không, sân bay; khu vực đất sạt lở, bồi đắp; đất có nguồn gốc từ nông, lâm trường và các chuyên đề khác tại các địa phương làm cơ sở để thực hiện các biện pháp tăng cường quản lý, nâng cao hiệu quả sử dụng đất đối với các loại đất này;

- Công tác tổ chức, thu thập, xử lý, tổng hợp, công bố và lưu trữ dữ liệu kiểm kê phải được thực hiện nghiêm túc. Kết quả kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng

sử dụng đất năm 2024 phải được thực hiện đầy đủ, chính xác, đúng thời gian; bảo đảm tính khách quan, trung thực, phản ánh thực tế sử dụng đất.

## **II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG THỰC HIỆN**

### **1. Phạm vi**

- Kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 được thực hiện trong phạm vi toàn Thành phố theo các cấp hành chính, trong đó xã, phường, thị trấn (cấp xã) là đơn vị cơ bản thực hiện kiểm kê đất đai. Kết quả kiểm kê đất đai năm 2024 của cấp xã là cơ sở để tổng hợp số liệu kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất của cấp huyện, cấp Thành phố.

- Kiểm kê đất đai sử dụng vào mục đích Quốc phòng, An ninh do Bộ Quốc phòng, Bộ Công an chủ trì xây dựng và thực hiện; Sở Tài nguyên và Môi trường và các sở, ngành liên quan là đơn vị phối hợp thực hiện. Kết thúc kỳ kiểm kê đất đai sử dụng vào mục đích quốc phòng, an ninh, Bộ Tư lệnh Thủ đô, Công an Thành phố báo cáo số liệu kiểm kê cho Bộ Quốc phòng, Bộ Công an và Ủy ban nhân dân Thành phố, đồng thời gửi về Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp.

### **2. Đối tượng**

- Đối tượng kiểm kê đất đai định kỳ năm 2024 gồm: Diện tích các loại đất, các đối tượng sử dụng đất, đối tượng được Nhà nước giao để quản lý và đối với khu vực tổng hợp theo quy định tại Thông tư của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

- Đối tượng kiểm kê chuyên đề: Tình hình quản lý, sử dụng đất sân gôn; cảng hàng không, sân bay; khu vực sạt lở, bồi đắp; đất có nguồn gốc từ nông, lâm trường và các chuyên đề khác tại địa phương làm cơ sở để thực hiện các biện pháp tăng cường quản lý, nâng cao hiệu quả sử dụng đất đối với các loại đất này.

## **III. NỘI DUNG**

Nội dung kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 của từng đơn vị hành chính các cấp, bao gồm:

### **1. Nội dung kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024.**

#### **a) Kiểm kê đất đai**

Nội dung kiểm kê đất đai năm 2024 được thực hiện theo từng đơn vị hành chính các cấp, xác định được diện tích các cấp, xác định diện tích các loại đất theo quy định tại Điều 9 và đối tượng đang quản lý, sử dụng đất, quy định tại Điều 6, Điều 7; cách thức thực hiện theo Điều 56, 57, 58, 59 Luật Đất đai 2024 và Thông tư số 08/2024/TT-BTNMT ngày 31/7/2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về thống kê, kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất.

Kết quả kiểm kê đất đai năm 2024 phải đánh giá được thực trạng tình hình quản lý, sử dụng đất; tình hình biến động đất đai trong 5 năm qua; nhất là việc quản lý, thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; việc chấp hành pháp luật đất đai của các tổ chức, cá nhân đang sử dụng đất; làm rõ nguyên nhân hạn chế, tồn tại; đề xuất các biện pháp tăng cường quản lý, sử dụng đất để nâng cao hiệu quả sử dụng đất.

#### **b) Lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024**

Lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 theo đúng hướng dẫn của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

c) Kiểm kê đất đai chuyên đề

Nội dung kiểm kê đánh giá về tình hình quản lý, sử dụng sân gôn; cảng hàng không, sân bay; khu vực sạt lở, bồi đắp; đất có nguồn gốc từ nông, lâm trường theo đúng hướng dẫn của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

## **2. Giải pháp, phương pháp thực hiện**

- Kiểm kê đất đai năm 2024 đối với diện tích các loại đất, đối tượng đang quản lý, sử dụng đất được thực hiện trên cơ sở tài liệu, dữ liệu đất đai hiện có, kết hợp với điều tra thực tế, khoanh vẽ, chỉnh lý lên bản đồ đối với các trường hợp biến động trong kỳ kiểm kê đất đai (từ năm 2020 đến hết năm 2024) và tổng hợp kết quả kiểm kê đất đai năm 2024;

- Kiểm kê đất đai chuyên đề đối với tình hình quản lý, sử dụng sân gôn; khu vực sạt lở, bồi đắp; đất có nguồn gốc từ nông, lâm trường được thực hiện bằng phương pháp điều tra, khoanh vẽ trực tiếp và các nguồn tài liệu khác có liên quan để tổng hợp, báo cáo;

- Ứng dụng công nghệ thông tin cho việc tính toán, tổng hợp diện tích đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất các cấp để bảo đảm độ chính xác, thống nhất kết quả kiểm kê đất đai;

- Kiểm tra, giám sát chặt chẽ trong quá trình thực hiện; đặc biệt coi trọng việc kiểm tra nghiệm thu kết quả thực hiện của tất cả các công đoạn ở các cấp, nhất là việc thực hiện ở cấp xã để bảo đảm yêu cầu chất lượng và tính trung thực của số liệu kiểm kê đất đai năm 2024;

- Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND các quận, huyện, thị xã huy động lực lượng chuyên môn phù hợp hiện có của các cơ quan, đơn vị tham gia thực hiện, tổ chức lựa chọn đơn vị tư vấn theo quy định của pháp luật để thực hiện kiểm kê đất đai bảo đảm yêu cầu chất lượng và thời gian theo quy định.

## **3. Thời điểm thực hiện và thời hạn hoàn thành**

3.1. Thời điểm triển khai kiểm kê đất đai năm 2024 được thực hiện thống nhất trên phạm vi cả nước từ ngày 01 tháng 8 năm 2024. Số liệu kiểm kê đất đai năm 2024 được tính đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2024;

3.2. Thời hạn hoàn thành và báo cáo kết quả kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 các cấp như sau:

- Ủy ban nhân dân cấp xã triển khai thực hiện, hoàn thành và nộp báo cáo kết quả lên Ủy ban nhân dân cấp huyện trước ngày 15 tháng 03 năm 2025;

- Ủy ban nhân dân cấp huyện hoàn thành và nộp báo cáo kết quả lên Ủy ban nhân dân cấp Thành phố trước ngày 01 tháng 5 năm 2025;

- Bộ Tư lệnh Thủ đô, Công an Thành phố hoàn thành và báo cáo kết quả kiểm kê đất quốc phòng, đất an ninh cho Ủy ban nhân dân Thành phố trước ngày 31 tháng 3 năm 2025.

- Ủy ban nhân dân cấp Thành phố hoàn thành và nộp báo cáo kết quả về Bộ Tài nguyên và Môi trường trước ngày 30 tháng 6 năm 2025; Cụ thể như sau:

Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
<b>I. Công tác kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng theo Thông tư số 08/2024/TT-BTNMT ngày 31/7/2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường</b>	
<b><i>Giai đoạn 1 - Công việc phục vụ kiểm kê đất đai</i></b>	
1. Lập và trình thẩm định, phê duyệt thiết kế kỹ thuật - dự toán kinh phí kiểm kê đất đai, bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024; Thành lập Ban chỉ đạo kiểm kê đất đai và tổ chuyên viên giúp việc Ban chỉ đạo kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024.	Quý III, IV/2024
2. Chuẩn bị các văn bản và tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024.	
3. Thuê đơn vị tư thực hiện kiểm kê đất đai và bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 theo quy định hiện hành và hướng dẫn của Bộ Tài nguyên và Môi trường (nếu có).	
4. Tổ chức hội nghị triển khai, tập huấn chuyên môn nghiệp vụ.	
5. Tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng.	
<b><i>Giai đoạn 2- Triển khai thực hiện kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024</i></b>	
1. Chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các đơn vị thực hiện kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã năm 2024; kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm cấp xã	Quý III/2024 đến Quý I/2025
2. Đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra, thẩm định kết quả kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 cấp huyện.	Từ 15/3/2025 đến trước 01/5/2025
3. Tổng hợp số liệu kiểm kê đất đai; Phân tích, đánh giá biến động trong sử dụng đất đai; lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp thành phố.	Từ 01/5/2025 đến trước 15/6/2025
4. Lập báo cáo tổng hợp, thẩm định số liệu kiểm kê đất đai và bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp thành phố, nộp Bộ Tài nguyên và Môi trường.	Hoàn thành trước 30/6/2025
<b>II. Kiểm kê chuyên đề theo Quyết định số 817/QĐ-TTg ngày 09/8/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024”</b>	

Lập báo cáo tổng hợp, thẩm định số liệu kiểm kê đất chuyên đề khu vực đất sạt lở, bồi đắp và kiểm kê chuyên đề đất có nguồn gốc từ nông, lâm trường (chi tiết được thể hiện tại phương án và hướng dẫn của Bộ Tài nguyên và Môi trường)	Hoàn thành trước 30/6/2025
-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	-------------------------------

#### **4. Nguồn vốn thực hiện**

Nguồn vốn thực hiện kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 do ngân sách nhà nước đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật.

#### **5. Sản phẩm do UBND các cấp thực hiện**

- Bản đồ kiểm kê đất đai cấp xã định dạng \*.dgn, bộ dữ liệu kết quả kiểm kê đất đai được tổng hợp từ phần mềm thống kê, kiểm kê đất đai của Bộ Tài nguyên và Môi trường (các định dạng được đóng gói theo quy định về tiêu chuẩn kỹ thuật về ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước) và bảng liệt kê danh sách các khoanh đất trong năm thống kê đất đai;

- Bảng tổng hợp các trường hợp biến động trong kỳ kiểm kê đã được Ủy ban nhân dân cấp xã xác nhận cấp xã;

- Biểu số liệu kiểm kê đất đai kèm theo Báo cáo thuyết minh hiện trạng sử dụng đất năm 2024 cấp xã, huyện, Thành phố;

- Bản đồ hiện trạng sử dụng đất kèm theo Báo cáo thuyết minh bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 cấp xã, huyện, Thành phố; Báo cáo kết quả kiểm kê đất đai năm 2024 cấp xã, huyện, Thành phố;

- Bộ số liệu kiểm kê chuyên đề cấp xã, huyện, Thành phố (nếu có).

### **IV. VỀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Sở Tài nguyên và Môi trường**

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu UBND Thành phố thành lập Ban chỉ đạo, Tổ giúp việc Ban chỉ đạo kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng năm 2024.

- Xây dựng phương án, dự toán chi tiết kinh phí kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024, kiểm kê chuyên đề thuộc nhiệm vụ cấp Thành phố theo đúng quy định.

- Tổ chức tuyên truyền, tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ đối với lực lượng tham gia thực hiện.

- Tổ chức thực hiện, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các quận, huyện, thị xã và các đơn vị có liên quan thực hiện Kế hoạch này và tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố báo cáo Bộ tài nguyên và Môi trường kết quả kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 theo quy định.

- Thực hiện kiểm kê đất đai chuyên đề theo phương án được duyệt:

+ Phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường trong việc thực hiện kiểm kê đất đai chuyên đề về tình hình quản lý, sử dụng đất sản xuất, canh tác hàng không, sân bay;

+ Thực hiện kiểm kê đất đai chuyên đề khu vực đất sạt lở, bồi đắp và kiểm kê chuyên đề đất có nguồn gốc từ nông, lâm trường theo hướng dẫn của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

- Phối hợp với Bộ Tư Lệnh Thủ đô và Công an Thành phố trong việc thực hiện kiểm kê đất quốc phòng, an ninh.

## **2. Sở Tài chính**

- Thẩm định dự toán kinh phí kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 trên địa bàn Thành phố và tham mưu UBND Thành phố về nguồn vốn, bố trí kinh phí để tổ chức thực hiện:

+ Ngân sách Thành phố đảm bảo kinh phí đối với các nhiệm vụ kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng năm 2024 cấp Thành phố và kiểm kê chuyên đề.

+ Ngân sách cấp huyện đảm bảo kinh phí đối với nhiệm vụ kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 cấp huyện, cấp xã.

- Phối hợp thực hiện kiểm kê đất đai chuyên đề theo phương án được duyệt.

## **3. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường trong việc cung cấp số liệu kết quả điều tra, kiểm kê hiện trạng rừng và số liệu thống kê hiện trạng rừng gần nhất đồng thời rà soát nhằm đảm bảo thống nhất với số liệu kiểm kê đất đai năm 2024 trên địa bàn Thành phố và các nội dung có liên quan đến sử dụng đất có nguồn gốc từ nông, lâm trường.

- Phối hợp thực hiện kiểm kê đất đai chuyên đề theo phương án được duyệt.

## **4. Sở Nội vụ**

Cung cấp hồ sơ địa giới hành chính các cấp để phục vụ cho công tác kiểm kê đất đai; phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường trong việc chỉ đạo giải quyết các trường hợp có vướng mắc về địa giới hành chính (nếu có) và các kết quả thực hiện việc sắp xếp, sáp nhập các đơn vị hành chính tính đến ngày 31/12/2024.

## **5. Bộ Tư Lệnh Thủ đô và Công an Thành phố**

Chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND các quận, huyện, thị xã, xã phường, thị trấn và các đơn vị có liên quan trong việc kiểm kê đất quốc phòng, an ninh trên địa bàn Thành phố, đảm bảo thống nhất với số liệu kiểm kê đất đai năm 2024 của Thành phố.

## **6. UBND các quận, huyện, thị xã**

- Thành lập Ban chỉ đạo kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng năm 2024 cấp huyện; chỉ đạo UBND cấp xã xây dựng kế hoạch kiểm kê đất đai năm 2024 của địa phương.

- Xây dựng kế hoạch và chỉ đạo các cơ quan chuyên môn của huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức triển khai việc kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 trên địa bàn đạt kết quả đúng Kế hoạch của Thành phố và hướng dẫn của Sở Tài nguyên và Môi trường.

- Có trách nhiệm phối hợp với các đơn vị quân đội, công an đóng trên địa bàn của địa phương mình xác định ranh giới sử dụng đất của các đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị an ninh.

- Dự toán chi tiết kinh phí kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 trên địa bàn. Chủ động bố trí kinh phí từ nguồn ngân sách địa phương thực hiện kế hoạch kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 cấp huyện, cấp xã.

- Thực hiện kiểm kê đất đai chuyên đề theo phương án được duyệt:

+ Phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường trong việc thực hiện kiểm kê đất đai chuyên đề về tình hình quản lý, sử dụng đất sản gôn; cảng hàng không, sân bay;

+ Thực hiện kiểm kê đất đai chuyên đề khu vực đất sạt lở, bồi đắp và kiểm kê chuyên đề đất có nguồn gốc từ nông, lâm trường theo hướng dẫn của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

- Tăng cường ứng dụng khoa học kỹ thuật hiện đại, nâng cao chất lượng kiểm kê đất đai; phân định rõ trách nhiệm của các tổ chức cá nhân ở các cấp và đảm bảo sử dụng tiết kiệm ngân sách trong tổ chức thực hiện kiểm kê đất đai.

### **7. Văn phòng UBND Thành phố**

Trên cơ sở báo cáo của các cơ quan, đơn vị tổng hợp, tham mưu UBND Thành phố: chỉ đạo giải quyết khó khăn vướng mắc (nếu có); phê duyệt kết quả theo quy định.

Yêu cầu các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc các nội dung trong Kế hoạch này. Quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc phát sinh, các đơn vị kịp thời phản ánh về Sở Tài nguyên và Môi trường để tham mưu đề xuất UBND Thành phố giải quyết theo quy định./.

#### **Nơi nhận:**

- Chủ tịch UBND Thành phố; (để b/c)
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Các PCT UBND TP;
- Bộ Tư lệnh Thủ đô;
- Công an Thành phố;
- Các sở: TNMT, Tài chính, Nội vụ, NNPTNT, KH&ĐT;
- Cục thống kê;
- Ban quản lý các khu công nghiệp và Chế xuất;
- UBND các quận, huyện, thị xã;
- VPUB: PCVP Cù Ngọc Trang, P.TNMT;
- Lưu: VT, TNMT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Trọng Đông**